TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2026/HS-ST
Ngày: 04-02-2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3-BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Hồng Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Thu Ngát.

Ông Nguyễn Văn Chiến.

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Văn Tùng, Thư ký viên Tòa án nhân dân khu vực 3 - Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Bắc Ninh tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 2 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Bắc Ninh, Tòa án nhân dân khu vực 3 - Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai trực tiếp vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 71/2025/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2026/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2026, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lục Văn L. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày: 29 tháng 9 năm 1994. Nơi cư trú: Thôn T, xã T, tỉnh Bắc Ninh. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Nùng. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Tự do. Trình độ học vấn: 6/12. Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không có. Họ và tên cha: Hoàng Văn B - sinh năm 1972 (đã chết). Họ và tên mẹ: Lục Thị L1 - sinh năm 1972 (đã chết). Vợ: Nguyễn Thị L2 - sinh năm 1988. Con: chưa có. Gia đình bị cáo có hai em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Tại Quyết định số 10/QĐ-XPHC ngày 10/02/2015 của Công an huyện Y, tỉnh Bắc Giang quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lục Văn L về hành vi "Trộm cắp tài sản", phạt tiền 2.000.000 đồng.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/8/2025, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh B.

- *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

2. Họ và tên: Hoàng Quốc S. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày: 15 tháng 4 năm 1993. Nơi cư trú: Thôn R, xã T, tỉnh Bắc Ninh. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Nùng. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Tự do. Trình độ học vấn: 8/12. Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không có.

Họ và tên cha: Hoàng Quốc T - sinh năm 1962. Họ và tên mẹ: Đỗ Thị L3 - sinh năm 1959. Vợ: Hoàng Thị Bích T1 - sinh năm 1997. Con: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2025. Gia đình bị cáo có 04 chị em, bị cáo là con thứ ba.

Tiền án: Tại Bản án số 52/2015/HS-ST ngày 09/6/2015 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Hoàng Quốc S 06 tháng về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự, thời hạn tù tính từ ngày 22/02/2015 (chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/8/2015, chưa nộp tiền phạt 3.000.000 đồng và án phí 200.000 đồng).

Tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/8/2025, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh B.

- *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

3. Họ và tên: Lã Ngọc L4. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày: 21 tháng 3 năm 1997. Nơi cư trú: Thôn T, xã T, tỉnh Bắc Ninh. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Nùng. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Tự do. Trình độ học vấn: 6/12. Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không có. Họ và tên cha: Lã Văn T2 - sinh năm 1969 (đã chết). Họ và tên mẹ: Địch Thị N - sinh năm 1973 (đã chết). Vợ: La Thị T3 - sinh năm 1995. Con: Bị cáo có 01 con sinh năm 2022. Gia đình bị cáo có ba anh em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/8/2025, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh B.

- *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

4. Họ và tên: Hoàng Ngọc T4. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày: 15 tháng 4 năm 1993. Nơi cư trú: Thôn L, xã T, tỉnh Bắc Ninh. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Nùng. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Tự do. Trình độ học vấn: 9/12. Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không có. Họ và tên cha: Hoàng Văn N1 (đã chết). Họ và tên mẹ: Tạ Thị Q - sinh năm 1953. Vợ: Nguyễn Thị C - sinh năm 1993. Con: Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2021. Gia đình bị cáo có 05 anh em, bị cáo là con thứ năm.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/8/2025, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh B.

- *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

*** Người bào chữa cho bị cáo S:** ông Nguyễn Văn P – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm T5 – (có mặt);

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Trần Xuân K, sinh năm 1989 – (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt);

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Y, tỉnh Bắc Ninh.

2. Anh Hoàng Quốc T, sinh năm 1962 – (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt);.

Nơi cư trú: Thôn R, xã T, tỉnh Bắc Ninh.

*** Người làm chứng:** Bà Phùng Thị S1, sinh năm 1968 – (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn T, xã T, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 09/8/2025, Hoàng Quốc S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98M6- 1093 của ông Hoàng Quốc T- sinh năm 1962 (ở cùng địa chỉ và là bố đẻ của S) đến nhà bạn là Lục Văn L chơi. Tại đây, L rủ S mỗi người góp 400.000 đồng để mua ma túy về sử dụng nhưng S không mang tiền nên bảo L ứng tiền ra mua ma túy, S sẽ trả tiền sau, L đồng ý. Sau đó, S điều khiển xe mô tô 98M6- 1093 chở L đến nhà anh Trần Xuân K- sinh năm 1989, trú tại thôn Đ, xã Y, tỉnh Bắc Ninh để mua ma túy. Khi đến gần nhà K, L bảo S đứng đợi còn L đi xe mô tô 98M6- 1093 vào nhà K hỏi mua 800.000 đồng tiền ma túy tổng hợp và ma túy dạng đá, K đồng ý, cầm tiền rồi chỉ tay về phía góc trụ cổng bảo L ra đó lấy. L ra vị trí Kết chỉ thì thấy có 01 gói giấy vệ sinh màu trắng bên trong có 02 túi nilon màu trắng, một đầu mỗi túi nilon đều có rãnh khóa nhựa viền màu đỏ, trong mỗi túi nilon đều đựng 02 viên ma túy hồng phiến và một ít ma túy dạng đá. L cầm gói giấy đựng ma túy trên tay rồi điều khiển xe mô tô ra chỗ S đứng đợi và điều khiển xe mô tô chở S về nhà để sử dụng ma tuý. Khi về đến nhà, L cất giấu số ma tuý vừa mua được vào cạnh cửa phòng ngủ. Sau đó, L nhắn tin qua ứng dụng Messenger từ tài khoản "Lẵng Quên" của L cho Lã Ngọc L4 tên tài khoản "Không cảm súc" nói "Lm mồm" ý là rủ L4 sang nhà L sử dụng ma túy. Một lúc sau L4 đi một mình sang nhà L, khi đó L và S đang ngồi uống bia ở chiếu trải ngoài hiên nhà, L4 vào uống bia cùng. Khoảng 23 giờ cùng ngày, S cầm chiếu trải vào nền nhà phòng ngủ của L, cả L, S, L4 cùng ngồi xuống chiếu. L bỏ chai nhựa cắm ống hút, bật lửa, giấy bạc ra chiếu rồi lấy ra từ cạnh cửa nhà L lấy 01 túi nilon đựng 02 viên ma túy hồng phiến và một ít ma túy đá mua trước đó đổ vào mảnh giấy bạc, rồi dùng bật lửa hơ nóng giấy bạc để ma túy trên giấy bạc bay hơi, L ngậm miệng vào một đầu ống hút của chai nhựa, một đầu ống hút còn lại được kề sát vào mảnh giấy bạc đựng ma túy để hút khói ma túy bay lên khi được châm nóng bên dưới. Sau đó, L tiếp tục dùng bật lửa hơ giấy bạc và chuyển ống hút lần lượt cho L4 và S để sử dụng ma túy trong giấy bạc. L4 cũng dùng bật lửa hơ giấy bạc, hút ma túy, hút hai đến ba hơi thì tiếp tục chuyển ống hút cho L và S; L4 là người dùng bật lửa hơ giấy bạc cho L và S sử dụng ma túy. S dùng bật lửa hơ giấy bạc và hút ma túy, hút hai đến ba hơi thì tiếp tục chuyển ống hút cho L và L4; S là người dùng bật lửa hơ giấy bạc cho L và L4 sử dụng ma túy đến hết ma túy trên giấy bạc. L tiếp tục lấy thêm 01 viên ma túy hồng phiến trong túi nilon thứ hai L mua trước đó đổ ra mảnh giấy bạc. L, S, L4 lần lượt tự dùng bật lửa hơ giấy bạc,

tự sử dụng ma túy đến hết. Sử dụng ma túy xong, L4 đi về nhà ngủ, S ngủ lại nhà L.

Khoảng hơn 06 giờ ngày 10/8/2025, S về nhà lấy tiền rồi quay lại nhà L đưa cho L 400.000 đồng tiền góp mua ma túy ngày 09/8/2025. Sau đó, L và S ngồi chơi đến khoảng 12 giờ cùng ngày thì Hoàng Ngọc T4 gọi từ số điện thoại 0982.651.506 đến số điện thoại 0358.527.232 của L bảo L mua 300.000 đồng ma túy về cùng sử dụng. L bảo T4 cứ đến nhà đã có sẵn ma túy, L mời T4 sử dụng và bảo S có T4 đến sẽ bỏ số ma túy L và S góp tiền mua hôm trước còn thừa mời T4 sử dụng cùng, S đồng ý. Khoảng 15 phút sau T4 đến nhà L; T4 vào phòng ngủ của L thấy L và S đang ngồi trên chiếu trải trên nền phòng, T4 ngồi xuống chiếu cùng. L đưa cho T4 01 một chai nhựa gắn ống hút, bật lửa, giấy bạc là dụng cụ L, S, L4 tối ngày 09/8/2025 dùng để sử dụng ma túy đồng thời đưa cho T4 01 túi nilon bên trong đựng 01 viên ma túy hồng phiến và ma túy đá. T4 đổ toàn bộ số ma túy đựng trong túi nilon vào mảnh giấy bạc rồi dùng bật lửa hơ nóng giấy bạc rồi tự mình sử dụng ma túy trong giấy bạc. Sau đó, T4 dùng bật lửa hơ giấy bạc đựng ma túy lần lượt cho L, S sử dụng ma túy. Một lúc sau L4 vào ngồi cùng, T4 dùng bật lửa hơ giấy bạc đựng ma túy cho L4 sử dụng ma túy, sau đó T4 ra về. Lúc này trên mảnh giấy bạc vẫn còn bám dính một ít ma túy, L, S và L4 tiếp tục sử dụng ma túy. L dùng bật lửa hơ giấy bạc đựng ma túy cho S sử dụng, tiếp đó S dùng bật lửa hơ giấy bạc đựng ma túy cho L4 sử dụng, L4 dùng bật lửa hơ giấy bạc đựng ma túy cho L sử dụng. Cả 03 đối tượng tiếp tục ngồi định sử dụng nốt số ma túy còn bám dính trên mảnh giấy bạc thì lực lượng Công an vào kiểm tra bắt quả tang L, S, L4 có hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" và thu giữ vật chứng có liên quan.

Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang bao gồm:

- Thu giữ trên chiếc chiếu nhựa màu xanh trải dưới nền nhà trong buồng ngủ của L: 01 chai nhựa nắp màu xanh, trên nắp có đục hai lỗ có cắm các đoạn ống hút nhựa màu tím và màu hồng, một đầu đoạn ống hút màu hồng có nối một đoạn ống giấy bạc; 01 mảnh giấy bạc trên một mặt có bám dính chất màu nâu; 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu đỏ; tất cả được niêm phong trong phong bì ký hiệu "QT" và 01 bật lửa gas màu xanh, 01 chiếu nhựa.

- Thu giữ của Hoàng Quốc S: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh có số IMEI: 863178060412939; 01 xe mô tô màu đỏ biển kiểm soát 98M6-1093 số khung: VHHDCH0C4UM088658, số máy: VTMDY152FMHA001219.

- Thu giữ của Lã Ngọc L4: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen có số IMEI: 869751067120343/78.

- Thu giữ của Lục Văn L: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh có số IMEI: 868289051757474.

Ngày 10/8/2025, Hoàng Ngọc T4- sinh năm 1993, trú tại thôn L, xã T, tỉnh Bắc Ninh đến Công an tỉnh B đầu thú và khai nhận hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" vào buổi trưa ngày 10/8/2025 tại nhà Lục Văn L cùng L, Lã Ngọc L4 và Hoàng Quốc S. Quá trình đầu thú thu giữ của T4 01 điện thoại di

động màu đen đã qua sử dụng nhãn hiệu REDMI lắp sim số 0982651506, có số IMEI: 861052070341689/78.

Cùng ngày 10/8/2025, Cơ quan điều tra tiến hành test nhanh chất ma tuý trong cơ thể của L, S, L4, T4; Kết quả: L, S, L4, T4 dương tính với ma tuý "MET". Đồng thời tiến hành thu giữ mẫu nước tiểu của L, S, L4, T4 được niêm phong trong chai nhựa có đóng lắp kín ký hiệu "L", "S", "L4", "T4".

Cùng ngày 10/8/2025, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lục Văn L. Quá trình khám xét, không thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài sản gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Quá trình điều tra ban đầu Lục Văn L khai nhận về nguồn gốc ma tuý các đối tượng sử dụng là mua của Trần Xuân K- sinh năm 1989, trú tại thôn Đ, xã Y, tỉnh Bắc Ninh. Ngày 10/8/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Xuân K. Quá trình khám xét, không thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài sản gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Ngày 10/8/2025, Cơ quan điều tra Công an tỉnh B ra Quyết định trưng cầu giám định vật chứng niêm phong trong phong bì ký hiệu "QT" có phải là ma tuý không, loại ma tuý gì, khối lượng bao nhiêu và trưng cầu giám định chất ma tuý trong mẫu nước tiểu thu giữ của L, S, L4, T4.

Tại Kết luận giám định số 1881/KL-KTHS ngày 15/8/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh B kết luận:

* Trong 01 (một) phong bì ký hiệu "QT" đã được niêm phong gửi giám định:

- Tìm thấy chất ma tuý, loại Methamphetamine trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá nhựa, viền màu đỏ, không xác định được khối lượng.

- Chất màu nâu bám dính trên một mặt 01 (một) mảnh giấy bạc là ma tuý, loại Methamphetamine, không xác định được khối lượng.

- Tìm thấy chất ma tuý, loại Methamphetamine trong 01 (một) chai nhựa có nắp màu xanh, trên nắp có đục hai lỗ có cắm các đoạn ống hút màu tím, màu hồng, một đầu đoạn ống nhựa màu hồng có gắn đoạn ống giấy bạc, không xác định được khối lượng.

* Trong các mẫu chất lỏng (nước tiểu) đã được niêm phong gửi giám định: Tìm thấy chất ma tuý, loại Methamphetamine trong mẫu chất lỏng (nước tiểu) thu của Lục Văn L, Hoàng Quốc S, Lã Ngọc L4, Hoàng Ngọc T4.

Cáo trạng số 38/CT-VKS ngày 30/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Bắc Ninh truy tố bị cáo Lục Văn L, Hoàng Quốc S, Lã Ngọc L4, Hoàng Ngọc T4 về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa hôm nay, sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3- Bắc Ninh thực hành quyền công tố đã luận tội đối với bị cáo, phân tích, đánh giá tính chất nguy hiểm của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự:

- Căn cứ quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Lục Văn L từ 08 năm đến 08 năm 02 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 10/8/2025.

- Căn cứ quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Hoàng Quốc S từ 07 năm 10 tháng đến 08 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 10/8/2025.

- Căn cứ quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Lã Ngọc L4 từ 07 năm 06 tháng đến 07 năm 08 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 10/8/2025.

- Căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Hoàng Ngọc T4 từ 07 năm 02 tháng đến 07 năm 04 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 10/8/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếu nhựa; 01 (một) bật lửa ga màu xanh; 01 (một) phong bì niêm phong, ký hiệu "QT" bên trong có: 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu đỏ; Mẫu chất màu nâu bám dính trên một mặt một mảnh giấy bạc là ma túy, loại Methamphetamine đã sử dụng hết để thực hiện giám định; 01 (một) chai nhựa có nắp màu xanh, trên nắp có đục hai lỗ có cắm các đoạn ống hút màu tím, màu hồng, một đầu đoạn ống nhựa màu hồng có gắn đoạn ống giấy bạc .

Tịch thu, nộp Ngân sách nhà nước:

- 01 (một) phong bì dán kín niêm phong, ký hiệu "ĐT LONG" bên trong đựng 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh có số IMEI: 868289051757474 lắp sim số 0941.595.031/0358.527.232;

- 01 (một) phong bì dán kín niêm phong, ký hiệu "ĐT LINH" bên trong đựng 01 điện thoại di động nhãn hiệu REDMI màu đen có số IMEI: 869751067120343/78 lắp sim 0788.277.794/0838.649.793;

- 01 (một) phong bì dán kín niêm phong, ký hiệu "ĐT TÂM" bên trong đựng 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu REDMI có số IMEI 1: 861052070341689/78 lắp sim 0982.651.506;

Trả lại:

- Trả lại cho Hoàng Quốc S 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu

xanh có số IMEI: 863178060412939 lắp sim 0325.501.710/0967.856.047.

- Trả lại cho ông Hoàng Quốc T 01 (một) xe mô tô màu đỏ có số khung: VHHDCH0C4UM088658, số máy: VTMDY152FMHA001219, biển kiểm soát: 98M6-1093.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội: Buộc các bị cáo Lục Văn L, Lã Ngọc L4 và Hoàng Ngọc T4 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST. Bị cáo Hoàng Quốc S được miễn án phí HSST.

Ông P bào chữa cho bị cáo S: Ông nhất trí với quan điểm của kiểm sát viên và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo L, bị cáo S, bị cáo L4 và bị cáo T4 đều xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3-Bắc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Trần Xuân K, anh Hoàng Quốc T đều được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, có đơn xin vắng mặt, người làm chứng là bà Phùng Thị S1 vắng mặt, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt những người trên.

[2]. Về tội danh:

Lời khai của bị cáo L, bị cáo S, bị cáo L4, bị cáo T4 tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều thừa nhận:

Trong ngày 09/8/2025 và ngày 10/8/2025, Lục Văn L, Lã Ngọc L4, Hoàng Quốc S đã có hành vi cùng nhau "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" 02 lần và đối với 02 người trở lên; Hoàng Ngọc T4 đã có hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" 01 lần và đối với 02 người trở lên, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng hơn 23 giờ ngày 09/8/2025, tại nhà của Lục Văn L; Lục Văn L, Hoàng Quốc S, Lã Ngọc L4 đã có hành vi cùng nhau "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý". Lục Văn L là người khởi xướng việc mua ma tuý,

góp tiền cùng Hoàng Quốc S đi mua ma tuý để cùng sử dụng và là chủ nhà cung cấp công cụ, địa điểm để các bị cáo sử dụng ma tuý. S là người trải chiếu để các đối tượng ngồi sử dụng ma tuý và L, S, L4 trực tiếp đốt ma tuý cho nhau cùng sử dụng.

Lần thứ hai: Khoảng hơn 12 giờ ngày 10/8/2025, tại nhà của Lục Văn L; Lục Văn L, Hoàng Quốc S, Lã Ngọc L4, Hoàng Ngọc T4 đã có hành vi cùng nhau "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý". Hoàng Ngọc T4 là người khởi xướng việc sử dụng trái phép chất ma tuý; Ma túy là của L, S góp tiền mua. Lục Văn L là chủ nhà cung cấp công cụ, địa điểm để các bị cáo sử dụng ma tuý và L, S, L4, T4 trực tiếp đốt ma tuý cho nhau cùng sử dụng.

Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với biên bản làm việc, biên bản xác minh, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp về thời gian, không gian, địa điểm. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc đưa chất ma túy vào cơ thể người khác trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Do đó hành vi của các bị cáo đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng số 38/CT-VKS, ngày 30/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Bắc Ninh truy tố đối với bị cáo L, S, L4, T4 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ của hành vi:

Tội phạm do bị cáo L, S, L4, T4 thực hiện là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm tới chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới trật tự, an toàn xã hội nên cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo.

Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với tính chất đồng phạm giản đơn, cụ thể:

- Bị cáo Lục Văn L là người khởi xướng việc mua ma túy để sử dụng, trực tiếp góp tiền, đi mua ma túy, cất giấu ma túy; đồng thời là chủ nhà, cung cấp địa điểm và các công cụ để các bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Trong cả hai lần phạm tội, L đều tham gia tích cực, trực tiếp tổ chức cho các bị cáo khác sử dụng ma túy, do đó giữ vai trò chính trong vụ án.

- Bị cáo Hoàng Quốc S là người góp tiền mua ma túy cùng L, trực tiếp tham gia tổ chức sử dụng ma túy, nhiều lần đốt ma túy cho các bị cáo khác sử dụng; đồng thời giúp sức cho L trong việc chuẩn bị phương tiện đi mua ma túy. S tham gia cả hai lần phạm tội và có vai trò đồng phạm tích cực; ngoài ra bị cáo còn có tiền án chưa được xóa, thể hiện nhân thân xấu.

- Bị cáo Lã Ngọc L4 là người được rủ đến tham gia, trực tiếp tham gia tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy trong cả hai lần phạm tội, nhiều lần trực tiếp

đốt ma túy cho các bị cáo khác sử dụng, giữ vai trò đồng phạm trong vụ án.

- Bị cáo Hoàng Ngọc T4 là người khởi xướng việc sử dụng ma túy vào trưa ngày 10/8/2025, trực tiếp đốt ma túy cho các bị cáo khác sử dụng, tuy chỉ tham gia một lần, nhưng hành vi đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", giữ vai trò đồng phạm trong vụ án.

[4]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Quốc S đã bị kết án về tội "Đánh bạc" chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lục Văn L, Lã Ngọc L4, Hoàng Ngọc T4 không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo Lục Văn L, Hoàng Quốc S, Lã Ngọc L4, Hoàng Ngọc T4 đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải". Ngoài ra, bị cáo Hoàng Ngọc T4 đầu thú, bị cáo Lã Ngọc L4 tham gia nghĩa vụ quân sự. Bị cáo Lục Văn L, Hoàng Quốc S, Lã Ngọc L4, Hoàng Ngọc T4 đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo Hoàng Ngọc T4, Lã Ngọc L4 được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ các tình tiết trên, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo L là người có nhân thân xấu; bị cáo S là người có tiền án; tội phạm do các bị cáo thực hiện gây nguy hại lớn cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, đặc biệt trong tình hình xã hội hiện nay, tội phạm ma túy đang gia tăng, gây mất trật tự an toàn xã hội và là nguyên nhân gây ra nhiều tội phạm khác. Do đó, cần xử phạt bị cáo thật nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, răn đe riêng đối với bị cáo và đảm bảo tác dụng phòng ngừa đối với tội phạm nói chung.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo L, S, L4, T4 không có tài sản riêng gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo L, S, L4, T4.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) xe mô tô màu đỏ có số khung: VHHDCH0C4UM088658, số máy: VTMDY152FMHA001219, biển kiểm soát: 98M6-1093 là tài sản của ông Hoàng Quốc T, ông T cho S mượn xe nhưng không biết S sử dụng xe làm phương tiện đi mua ma túy về sử dụng nên trả lại cho ông T.

Đối với : 01 (một) chiếu nhựa; 01 (một) bật lửa ga màu xanh và 01 (một) phong bì niêm phong, ký hiệu "QT" bên trong có: 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu đỏ; Mẫu chất màu nâu bám dính trên một mặt một mảnh giấy bạc là ma túy, loại Methamphetamine đã sử dụng hết để thực hiện giám định; 01 (một) chai nhựa có nắp màu xanh, trên nắp có đục hai lỗ có cắm các đoạn ống hút màu tím, màu hồng, một đầu đoạn ống nhựa màu hồng có

gắn đoạn ống giấy bạc. Đều là công cụ và ma túy các bị cáo sử dụng để phạm tội tổ chức sử dụng ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với điện thoại của L, L4, T4 sử dụng để liên lạc trao đổi liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước gồm:

- 01 (một) phong bì dán kín niêm phong, ký hiệu "ĐT LONG" bên trong đựng 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh có số IMEI: 868289051757474 lắp sim số 0941.595.031/0358.527.232;

- 01 (một) phong bì dán kín niêm phong, ký hiệu "ĐT LINH" bên trong đựng 01 điện thoại di động nhãn hiệu REDMI màu đen có số IMEI: 869751067120343/78 lắp sim 0788.277.794/0838.649.793;

- 01 (một) phong bì dán kín niêm phong, ký hiệu "ĐT TÂM" bên trong đựng 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu REDMI có số IMEI 1: 861052070341689/78 lắp sim 0982.651.506;

Đối với 01 (một) phong bì dán kín niêm phong, ký hiệu "ĐT SƠN" bên trong đựng 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh có số IMEI: 863178060412939 lắp sim 0325.501.710/0967.856.047 là điện thoại không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo S.

[8]. Các vấn đề khác:

Ông Hoàng Quốc T cho bị cáo S mượn xe, ông T không biết việc S sử dụng xe làm phương tiện đi mua ma túy về sử dụng nên ông T không vi phạm pháp luật.

Quá trình điều tra, Trần Xuân K không thừa nhận việc bán ma túy cho Lục Văn L. Do có mẫu thuẫn lời khai nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành đối chất giữa K và L nhưng cả hai đều giữ nguyên lời khai. Cơ quan điều tra đã rà soát khu vực quanh nhà K nhưng không phát hiện thu thập được dữ liệu camera và tiến hành test nhanh chất ma tuý trong cơ thể của K, kết quả Kết âm tính với ma tuý nên không có căn cứ xử lý đối với Trần Xuân K.

[9]. Về án phí: Bị cáo L, L4, T4 bị kết án nên phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo S thuộc đối tượng hộ nghèo nên được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh và hình phạt:

- Căn cứ điểm a, điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lục Văn L 08 (tám) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 10/8/2025.

- Căn cứ điểm a, điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Quốc S 07 (bẩy) năm 10 (mười) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 10/8/2025.

- Căn cứ điểm a, điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lã Ngọc L4 07 (bẩy) năm 7 (bẩy) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 10/8/2025

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc T4 07 (bẩy) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 10/8/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếu nhựa; 01 (một) bật lửa ga màu xanh; 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu đỏ; Mẫu chất màu nâu bám dính trên một mặt một mảnh giấy bạc là ma túy, loại Methamphetamine đã sử dụng hết để thực hiện giám định; 01 (một) chai nhựa có nắp màu xanh, trên nắp có đục hai lỗ có cắm các đoạn ống hút màu tím, màu hồng, một đầu đoạn ống nhựa màu hồng có gắn đoạn ống giấy bạc.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh có số IMEI: 868289051757474 lắp sim số 0941.595.031/0358.527.232; 01 điện thoại di động nhãn hiệu REDMI màu đen có số IMEI: 869751067120343/78 lắp sim 0788.277.794/0838.649.793; 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu REDMI có số IMEI 1: 861052070341689/78 lắp sim 0982.651.506;

- Trả lại ông Hoàng Quốc T 01 (một) xe mô tô màu đỏ có số khung: VHHDCH0C4UM088658, số máy: VTMDY152FMHA001219, biển kiểm soát: 98M6-1093.

- Trả lại bị cáo Hoàng Quốc S: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh có số IMEI: 863178060412939 lắp sim 0325.501.710/0967.856.047.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án: Các bị cáo Lục Văn L, Lã Ngọc L4, Hoàng Ngọc T4 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Quốc S.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ

luật tố tụng hình sự: Bị cáo L, S, L4, T4 có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tống đạt hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2- Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và 9-Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30-Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- VKSND khu vực 3-Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- CQĐT, CQTHAHS tỉnh Bắc Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Hồng Thảo